

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Nạo vét sa bồi, san trả mặt bằng đồng ruộng phía
hạ lưu tràn Đông Trên, xã Phước Thành**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 11471/QĐ-UBND ngày 14/11/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Nạo vét sa bồi, san trả mặt bằng đồng ruộng phía hạ lưu tràn Đông Trên, xã Phước Thành;

Căn cứ Quyết định số 374/QĐ-UBND ngày 21/12/2023 của UBND xã Phước Thành về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng năm 2024 của xã Phước Thành;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nạo vét sa bồi, san trả mặt bằng đồng ruộng phía hạ lưu tràn Đông Trên, xã Phước Thành do Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Xây dựng Tân Sơn lập, đã được Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 18/PNN ngày 18/01/2024;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Thành tại Tờ trình số 16/TTr-UBND ngày 19/01/2024 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 22/BC-PTCKH ngày 19/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nạo vét sa bồi, san trả mặt bằng đồng ruộng phía hạ lưu tràn Đồng Trên, xã Phước Thành, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Nạo vét sa bồi, san trả mặt bằng đồng ruộng phía hạ lưu tràn Đồng Trên, xã Phước Thành.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Thành.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm san ủi, cải tạo diện tích sản xuất lúa và xây dựng một đoạn kênh tiêu nối tiếp hạ lưu tràn Đồng Trên để chống sa bồi thủy phá hằng năm do mưa lũ gây ra, góp phần ổn định đời sống người dân.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Tổng diện tích nạo vét: $F=11.450m^2$.

- Phát dọn, chặt bỏ cây cối trên vùng nạo vét.

- Nạo vét đất sa bồi với chiều cao nạo vét trung bình $h=0,2\div 0,6m$.

- Xây dựng tuyến kênh nối tiếp bề tiêu năng tràn Đồng Trên nối với suối ở cuối tuyến với chiều dài $L=115,62m$, với 2 mục tiêu chính là dẫn nước thừa từ tràn đồng trên để tưới và tiêu nước vào mùa mưa lũ. Với quy mô kết cấu như sau:

T T	Thông số kỹ thuật	Đoạn: K0 ÷ C6+10,63m	Đoạn: C6+10,63m ÷ C13
1	Chiều dài tuyến kênh	$L= 47,00m$	$L= 68,62m$
2	Cao trình đáy kênh	$10.20m \div 9.98m$	$9.98m \div 9.70m$
3	Chiều cao kênh	$H=1,50$ Đoạn nối tiếp tràn nên chiều cao kênh nối tiếp tràn hiện trạng	$H=1,00$ Đoạn kênh xả kết hợp lấy nước tưới
4	Bề rộng bờ kênh	$1,00m$	$0,80m$
5	Kết cấu	Kênh hình thang hệ số mái trong $m=1,0$ hệ số mái ngoài $m=1,0$. Mái kênh, bờ kênh gia cố bằng BT M200, đá 1x2 dày 12cm. Chân mái kênh bằng chân khay bê tông M200 kích thước 20x40cm. Bố trí bể lắng cát sâu 0,5m tại vị trí cuối kênh hình thang giáp kênh chữ nhật	Kênh chữ nhật $B \times H= 1,20 \times 1,0m$. Chiều dày thành và đáy kênh $t=20cm$. Kênh cắt khe 6m/1 khớp. Giăng kênh BTCT M200 kích thước 0,15x0,15cm, cứ 2m/1 giăng. Mái ngoài trồng cỏ.

- Gia cố đoạn suối giáp với kênh mới xây dựng nhằm chống sạt lở bờ suối hiện trạng do tác động của kênh dẫn gây ra. Quy mô xây dựng: với chiều dài gia cố

L= 42,35m (gia cố 2 bờ). Hệ số mái kênh trong và ngoài m=1,0; Chiều cao bờ kênh Hk=2,20m. Bờ kênh rộng Bk=1m. Gia cố mái kênh, bờ kênh bằng BT M200, đá 1x2 dày 12cm. Chân khay mái trong bằng BT M200, đá 2x4 kích thước 30x60cm, chân khay mái ngoài bằng BT M200, đá 2x4 kích thước 20x40cm.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Xây dựng Tấn Sơn.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Thành, huyện Tuy Phước.
- Diện tích đất sử dụng: Theo hồ sơ thiết kế.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình nông nghiệp và PTNT, nhóm C.
- Cấp công trình chính: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.
- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH Tư vấn thiết kế và Xây dựng Tấn Sơn lập, đã được Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 18/PNN ngày 18/01/2024.

9. Tổng mức đầu tư: 1.057.527.000 đồng.

(Bằng chữ: Một tỷ không trăm năm mươi bảy triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 833.081.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 27.183.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 89.554.000 đồng;
- Chi phí khác: 28.364.000 đồng;
- Chi phí GPMB: 50.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 29.345.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023-2024.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ 100% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Thành và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: do Ban Quản lý dự án ĐTXD & PTQĐ huyện phối hợp với UBND xã Phước Thành tổ chức thực hiện.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu & các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập HSMT & đánh giá HSDT	3.007.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý I/2024	Trọn gói	20 ngày
2	Tư vấn Quản lý dự án	27.183.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý I/2024	Trọn gói	60 ngày
3	Tư vấn giám sát thi công	21.643.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý I/2024	Trọn gói	60 ngày
4	Toàn bộ khối lượng xây lắp	833.081.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Quý I/2024	Trọn gói	60 ngày
Tổng cộng: 884.914.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Chủ tịch UBND xã Phước Thành có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Thành và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân